

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST
Ngày 11 tháng 7 năm 2022
V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh T và ông Trần Ngọc C.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim U – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lã Hải L – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2022/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022, về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Vũ Cẩm N**; sinh năm: 1993; địa chỉ: Tổ 68, khu T, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Công H**; sinh năm: 1993; địa chỉ: Tổ 68, khu T, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 21 tháng 3 năm 2022 nộp tại Tòa án; các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vũ Cẩm N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Cẩm N kết hôn với anh Nguyễn Công H trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 20/10/2016. Trước khi kết hôn chị N và anh H đã có quá trình tìm hiểu khoảng 01 năm. Sau khi kết hôn, hai người về chung sống cùng bố mẹ chồng tại địa chỉ: Tổ 68, khu T, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Thời gian đầu chung sống

hạnh phúc, nhưng sau đó đến khoảng tháng 11 năm 2019 thì thường xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm, lối sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi, xô xát, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng chị N đã tìm nhiều biện pháp để khắc phục mâu thuẫn, gia đình hai bên đã hòa giải, khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị N và anh H chính thức sống ly thân từ khoảng tháng 5 năm 2022 cho đến nay, trong thời gian ly thân vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Chị Vũ Cẩm N xác định đến nay tình cảm vợ chồng giữa Chị và anh Nguyễn Công H đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho Chị được ly hôn với anh Nguyễn Công H để hai bên ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Vũ Cẩm N và anh Nguyễn Công H có hai con chung là Nguyễn Thanh P, sinh ngày 13/04/2017 và Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 17/10/2019. Sau khi ly hôn, chị N đề nghị: Giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo H cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); giao con chung Nguyễn Thanh P cho anh Nguyễn Công H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị N và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Vũ Cẩm N và anh Nguyễn Công H không có, nên chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Công H trình bày: Về quá trình kết hôn và con chung giữa anh H và chị N đúng như nội dung phần trình bày của chị N đã nêu ở trên. Anh H thừa nhận sau khi kết hôn anh chị đã có thời gian ngắn chung sống hạnh phúc nhưng sau đó đến khoảng tháng 11 năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do có quá nhiều bất đồng về quan điểm, lối sống, vợ chồng thường xảy ra tranh cãi, xô xát với nhau. Anh H và chị N đã sống ly thân từ khoảng tháng 5/2022 cho đến nay và trong thời gian sống ly thân thì không thể tìm được biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng của anh chị đã được gia đình hai bên khuyên nhủ, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Trong quá trình hòa giải và giải quyết vụ án, anh H mong muốn tạo dựng cho các con chung cuộc sống có sự chăm sóc, giáo dục của cả bố và mẹ nên anh H không muốn ly hôn. Tại phiên tòa nhận thấy chị Vũ Cẩm N vẫn kiên quyết giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn nên anh H không còn muốn hàn gắn tình cảm, cũng không có ý kiến, đề nghị gì khác.

Về con chung: Anh Nguyễn Công H và chị Vũ Cẩm N có 02 con chung là Nguyễn Thanh P, sinh ngày 13/04/2017 và Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 17/10/2019. Anh Nguyễn Công H đồng ý với quan điểm của chị Vũ Cẩm N về con chung như đã nêu ở trên. Khi ly hôn, anh H sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Thanh P cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo H cho chị Vũ Cẩm N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H và chị N không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Công H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh thu thập chứng cứ của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với đại diện Khu phố T, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh thể hiện nội dung về quá trình chung sống và tình trạng sống ly thân của vợ chồng chị Vũ Cẩm N và anh Nguyễn Công H đúng như phần trình bày của chị N và anh H đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả phát biểu ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng và đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đánh giá mâu thuẫn giữa chị Vũ Cẩm N và anh Nguyễn Công H là trầm trọng, kéo dài. Nay chị N đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H và được anh H đồng ý nên yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Về con chung: các đương sự đã có sự thống nhất quan điểm về con chung nên đề nghị giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo H cho chị Vũ Cẩm N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); giao con chung Nguyễn Thanh P cho anh Nguyễn Công H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị N và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vũ Cẩm N và anh Nguyễn Công H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Cẩm N và anh Nguyễn Công H kết hôn với nhau vào năm 2016 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Trước khi kết hôn Anh Chị đã có quá trình tìm hiểu khoảng 01 năm. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, nhưng đến khoảng tháng 11 năm 2019 thì thường xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm, lối sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Bản thân vợ chồng chị N và anh H đã tìm nhiều biện pháp để khắc phục mâu thuẫn, gia đình hai

bên đã khuyên bảo hòa giải mâu thuẫn cho vợ chồng nhiều lần nhưng không có kết quả. Đến tháng 5/2022, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trở nên căng thẳng nên vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Đến nay chị Vũ Cẩm N xác định tình cảm vợ chồng giữa Chị và anh H đã không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn đối với anh Nguyễn Công H để ổn định cuộc sống, quan điểm xin ly hôn của chị N được anh H đồng ý. Xét yêu cầu đề nghị giải quyết ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Vũ Cẩm N và anh Nguyễn Công H có hai con chung là Nguyễn Thanh P, sinh ngày 13/04/2017 và Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 17/10/2019. Khi ly hôn, chị N đề nghị: Giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo H cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); giao con chung Nguyễn Thanh P cho anh Nguyễn Công H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị N và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Quan điểm về con chung của chị Vũ Thị N đã được anh H đồng ý, phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Vũ Cẩm N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Vũ Cẩm N về việc xin ly hôn, xin nuôi con khi ly hôn.

1. Chị Vũ Cẩm N được ly hôn với anh Nguyễn Công H.

2. Giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 17/10/2019 cho chị Vũ Cẩm N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Giao con chung Nguyễn Thanh P, sinh ngày 13/4/2017 cho anh Nguyễn Công H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Vũ Cẩm N và anh Nguyễn Công H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Vũ Cẩm N và anh Nguyễn Công H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Sau khi ly hôn các đương sự vẫn có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Buộc chị Vũ Cẩm N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0005119, ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Chị Vũ Cẩm N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Quyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Thủy Trần Ngọc Chiến

Nguyễn Văn Quyền

